

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA PA-NA-MA
VỀ
MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG
HỘ CHIẾU PHỔ THÔNG

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Pa-na-ma, sau đây gọi là "các Bên",

Với mục đích thúc đẩy và phát triển quan hệ hữu nghị giữa hai nước;

Mong muốn tạo thuận lợi cho việc nhập cảnh, xuất cảnh và đi lại của công dân hai nước,

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

Công dân hai Bên, mang hộ chiếu phổ thông còn giá trị ít nhất sáu (06) tháng được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và được lưu trú trên lãnh thổ của nước Bên kia không quá chín mươi (90) ngày với điều kiện mục đích của việc nhập cảnh này không vì các hoạt động có thu nhập.

Điều 2

Công dân của một Bên nhập cảnh Bên còn lại với ý định lưu trú dài hơn thời hạn cho phép tại Điều 1 phải đề nghị Cơ quan có thẩm quyền của Nước nhận cấp thị thực phù hợp theo quy định nội luật của nước đó.

Điều 3

Công dân của một Bên được nhập cảnh, quá cảnh, xuất cảnh lãnh thổ Bên kia qua các cửa khẩu dành cho khách quốc tế.

Điều 4

Công dân của mỗi Bên phải tuân thủ pháp luật của nước Bên kia trong toàn bộ thời gian lưu trú của họ trên lãnh thổ của nước sở tại.

Điều 5

Hiệp định này không cản trở quyền của mỗi Bên trong việc từ chối cho nhập cảnh, rút ngắn thời hạn lưu trú hoặc chấm dứt lưu trú trên lãnh thổ của mình đối với công dân của Bên kia bị coi là người không được hoan nghênh.

Điều 6

Khi hộ chiếu của công dân của một Bên bị mất trên lãnh thổ Bên kia, công dân này có nghĩa vụ thông báo ngay cho Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc Cơ quan lãnh sự của nước mình về việc này. Trên cơ sở luật pháp của nước mình, Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc Cơ quan lãnh sự liên quan sẽ cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới cho người đó và thông báo cho Cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại về việc cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới đó và việc hủy hộ chiếu đã bị mất.

Điều 7

1. Thông qua đường ngoại giao, các Bên ký kết trao cho nhau mẫu các loại hộ chiếu phổ thông hiện hành và đặc điểm kỹ thuật của các loại hộ chiếu đó, chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước khi Hiệp định này có hiệu lực.

2. Nếu một Bên sửa đổi mẫu hộ chiếu hiện hành hoặc ban hành mẫu hộ chiếu mới thì phải thông báo cho Bên còn lại thông qua kênh ngoại giao chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước khi mẫu hộ chiếu đó được sửa đổi hoặc ban hành và cung cấp mẫu và đặc điểm kỹ thuật của loại hộ chiếu mới đó.

Điều 8

Các Bên sẽ chính thức thông báo cho nhau về việc thay đổi những quy định liên quan đến nhập cảnh, quá cảnh, xuất cảnh và lưu trú áp dụng với người nước ngoài.

Điều 9

1. Các Bên có thể sửa đổi, bổ sung các điều khoản của Hiệp định này thông qua hình thức trao đổi công hàm; việc sửa đổi, bổ sung này sẽ là một phần không tách rời của Hiệp định.

2. Những sửa đổi, bổ sung nêu tại Khoản 1 Điều này sẽ có hiệu lực ba mươi (30) ngày kể từ ngày Bên này nhận được công hàm sau cùng của Bên kia thống nhất những sửa đổi, bổ sung này.

Điều 10

Bất cứ tranh chấp phát sinh trong việc giải thích và thi hành các điều khoản trong Hiệp định này sẽ được các Bên giải quyết thông qua tham vấn hoặc đàm phán bằng kênh ngoại giao hoặc bằng cách thức mà hai Bên đồng thuận.

Điều 11

1. Vì những lý do an ninh, trật tự công cộng hoặc y tế, bất kỳ Bên nào cũng có thể đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thi hành Hiệp định này.

2. Việc tiến hành hoặc chấm dứt sự đình chỉ các biện pháp được nêu trong Khoản 1 Điều này phải được thông báo ngay lập tức cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao.

Điều 12

1. Hiệp định này sẽ có hiệu lực sau sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Bên này nhận được văn bản sau cùng của Bên kia thông báo qua đường ngoại giao về việc đã hoàn tất các thủ tục nội luật cần thiết để Hiệp định này có hiệu lực. Sau đó, Hiệp định này sẽ có hiệu lực vô thời hạn.

2. Mỗi Bên có thể chấm dứt hiệu lực Hiệp định bằng văn bản thông báo chính thức cho Bên kia qua đường ngoại giao. Việc chấm dứt đó sẽ có hiệu lực sau chín mươi (90) ngày kể từ khi Bên kia nhận được thông báo này.


Làm tại Hà Nội....., ngày 07 tháng 6 năm 2019, thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh; các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau thì văn bản tiếng Anh được dùng làm cơ sở.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**



TÔ ANH DŨNG
Thủ trưởng Bộ Ngoại giao

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA
PA-NA-MA**



SERVIO S. SAMUDIO B.
Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước
Cộng hòa Pa-na-ma tại Việt Nam